

## I U KHO N THAM CHI U

**V trí:** T v n trong n c: Chuyên gia v Kháng kháng sinh (H th ng Y t):  
Nghiên c u tr ng h p v ph ng pháp tí p c n M t S c kh e i v i  
tình tr ng kháng kháng sinh t nh B c Giang và khuy n ngh t ng c ng  
cách tí p c n t c p t nh n a ph ng

**a i m th c hi n:** Hà N i và th c a t i B c Giang.

**Th i gian th c hi n:** Tháng 7/2018-Tháng 9/2018.

**Báo cáo:** Giám c d án qu c gia, D án SCOH2.

### 1) Gi i thi u chung

Việt Nam là qu c gia n m trong vùng có nguy c t ng i cao i v i các b nh truy n nhi m m i n i (EID), bao g m các b nh truy n lây t ng v t sang ng i do s ti p xúc gi a ng i v i ng i, ng i v i v t nuôi, ng v t hoang dã và h sinh thái. Vi c gi i quy t các hành vi r i ro liên quan n an ninh sinh h c c a v t nuôi và nuôi, buôn bán và tiêu th ng v t hoang òi h i ph i có m t n l c lâu dài.

Trong nh ng n m qua, Chính ph Việt Nam (CP) ã và ang tích c c t ng c ng áp d ng ph ng pháp tí p c n M t S c Kh e i v i các b nh truy n nhi m m i n i (EID). Các n l c c p qu c gia hi n ã c th hi n trong K ho ch Chi n l c M t s c kh e Qu c gia Phòng ch ng B nh truy n lây gi a ng v t và ng i (OHSP), giai o n 2016-2020, trong ó ra k ho ch 5 n m nh m gi m tác ng c a b nh n s c kh e con ng i và các tác ng khác. OHSP c p n 7 l nh v c tr ng tâm, bao g m t ng c ng n ng l c M t S c Kh e, và áp d ng cách tí p c n M t S c Kh e nh m qu n lý các tr ng h p kh n c p v d ch b nh liên quan n ng i b t ngu n t ng v t, các tác nhân có kh n ng lây b nh gi a ng v t và ng i m c dù ch a xu t hi n, virus cúm lây t ng v t sang ng i có kh n ng bi n thành i d ch, b nh d i, b nh kháng kháng sinh (AMR) và các b nh truy n lây gi a ng v t và ng i c n c u tiên quan tâm khác. Tham kh o thêm v OHSP t i <http://onehealth.org.vn/documents/the-viet-nam-ohsp-2016-2020-final/203.html>.

OHSP l u ý r ng tình tr ng kháng kháng sinh (AMR) là m t m i quan tâm toàn c u ngày càng gia t ng, trong ó có châu Á và Việt Nam<sup>1</sup>. Vi c qu n lý và ng n ch n AMR òi h i cách tí p c n M t S c Kh e, bao g m các hành ng c n thi t gi m s l ng các b nh nhi m khu n không th i u tr n i trú và ngo i trú, c ng nh c n ph i có các hành ng c a riêng ngành ch n nuôi gi m m c kháng kháng sinh cao ng v t, c bi t là các trang tr i ch n nuôi và nuôi tr ng th y s n, và c ng c n gi i quy t các v n v môi tr ng do s d ng m t s lo i thu c kháng khu n và s xu t hi n c a m t s sinh v t kháng kháng sinh trong n c th i c a ng i và ng v t. C n có s ph i h p và h p tác hi u qu gi a các ngành khác nhau.

Giai o n th hai c a d án T ng c ng n ng l c th c hi n ph ng pháp tí p c n M t S c kh e t i Việt Nam (SCOH2) do B Nông nghi p và Phát tri n nông thôn (B NN & PTNT) ph i h p v i B Y t (MOH) th c hi n, v i s tài tr c a USAID thông qua UNDP nh m h tr i tác M t s c kh e Việt Nam i v i b nh truy n lây gi a ng v t và ng i (OHP) và Ban th ký c t t i B NN & PTNT. M t ho t ng chính c a d án SCOH2 là th c

<sup>1</sup> K ho ch chi n l c M t s c kh e cho Việt Nam i v i b nh truy n lây (OHSP), 2016-2020 - Ph l c k thu t, tr.39.

hiện nghiên cứu nhằm hỗ trợ họ thực hiện chính sách Một sức khỏe tại Việt Nam. Các nhà nghiên cứu này của Ban kỹ thuật OHP xác định rõ những vấn đề của các cơ quan kỹ thuật của Bộ NN & PTNT và Bộ Y tế cũng như các chuyên gia trong nước và quốc tế khác thuộc Ủy ban kỹ thuật (TAC) của dự án.

Hỗ trợ việc cung cấp các thông tin và khuyến nghị rõ ràng cho các nhà hoạch định chính sách quốc gia và các bên liên quan quan trọng về hiện trạng cũng như những lợi ích Một sức khỏe, hỗ trợ cách tiếp cận hợp tác và các nhân lực nhằm giới thiệu các biện pháp quản lý giun sán và kháng sinh và AMR tại cấp tỉnh và địa phương, SCOH2 sẽ thúc đẩy một loạt các nghiên cứu trên mô hình địa phương nhằm góp phần xây dựng một hệ thống một sức khỏe Việt Nam Một sức khỏe quản lý địa phương làm cơ sở xác định các khuyến nghị về hiện trạng cũng như những lợi ích Một sức khỏe và các nhân lực cấp tỉnh.

Loại nghiên cứu này sẽ bao gồm nghiên cứu sau đây: *Nghiên cứu tình hình quản lý giun sán và kháng sinh ở vùng nông thôn và thành thị ở tỉnh Bắc Giang và các khuyến nghị về cách tiếp cận này tại cấp tỉnh và địa phương.*

Dựa trên dữ liệu định tính và định lượng, Nghiên cứu sẽ xác định tình hình quản lý giun sán và kháng sinh ở vùng nông thôn và thành thị, cũng như các rào cản AMR và các nhân lực phòng chống liên ngành, tại cấp tỉnh và địa phương.

Các câu hỏi chính cần trả lời trong nghiên cứu bao gồm:

- Hiện trạng của các hộ gia đình và hộ kinh doanh về quản lý giun sán và phòng chống tình trạng kháng kháng sinh trên địa bàn tỉnh?
- Tình trạng quản lý giun sán và kháng sinh trong gia đình (Tình trạng quản lý giun sán và kháng sinh ở gia đình, sức khỏe gia đình/tổ chức nuôi và có thể / đã xác định vị trí tình trạng kháng kháng sinh dựa trên các nghiên cứu và thực địa)?
- Các cơ chế chuyển đổi trong quản lý giun sán và kháng sinh ở vùng nông thôn, sức khỏe gia đình và tổ chức các ngành khác?
- Hiện trạng giám sát sức khỏe giun sán và kháng sinh và AMR trong các ngành này? So sánh kinh nghiệm của các nhà nghiên cứu trên địa bàn CIRAD/NIVR với giám sát sức khỏe AMR Một sức khỏe cấp quốc gia?
- Các quy định và thực thi pháp luật về sức khỏe giun sán và kháng sinh trong ngành nông nghiệp?
- Các rào cản kháng kháng sinh chủ yếu của các nhà nghiên cứu xác định là gì?
- Khuyến nghị chính nào từ nghiên cứu về quản lý tình trạng kháng kháng sinh và giới thiệu quy trình quản lý giun sán và kháng sinh thông qua các chính sách, nguồn lực và hành động tại các cấp Việt Nam dựa trên các bài học từ nghiên cứu này?

Đội ngũ chuyên gia tham gia vào dự án này sẽ xây dựng một đội ngũ chuyên gia tư vấn trong nước và quốc tế chuyên gia về Hệ thống Y tế thúc đẩy Nghiên cứu này (sau đây gọi tắt là 'Nhà tư vấn').

Ba chuyên gia tư vấn trong nước sẽ được chỉ định để hướng dẫn và đóng góp các chuyên môn về thực địa và các báo cáo vào cho toàn bộ nghiên cứu, bao gồm:

- Một Trưởng nhóm Nghiên cứu kiêm Chuyên gia về Kháng kháng sinh (Chuyên gia về Y tế Môi trường) làm trưởng nhóm nghiên cứu.
- Một chuyên gia về Thú Y, thúc đẩy đánh giá về quản lý giun sán và tình trạng kháng kháng sinh và các rào cản tiềm ẩn trong các chuỗi giá trị gia súc (chăn nuôi, giết mổ và buôn bán gia súc và gia cầm);

- Một chuyên gia về Y tế Môi trường sẽ chỉ định đánh giá các chỉ tiêu môi trường liên quan đến vi khuẩn kháng sinh và Kháng kháng sinh, bao gồm số lượng nhiễm khuẩn và các loại thuốc kháng khuẩn và sinh vật kháng trong nước thải công nghiệp và nông nghiệp.

Nhà thực sự tham gia sẽ chỉ định nghiên cứu thực địa quan trọng này thông qua việc thiết kế và chỉ định đánh giá các chỉ số quản lý kháng kháng sinh hiện tại, hiện trạng kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế, làm cơ sở xác định các thông tin liên quan cần có để quy định trong văn bản các câu hỏi then chốt của nghiên cứu, và đưa ra các khuyến nghị nhằm tăng cường áp dụng pháp tiếp cận M t S c kho trong việc thực hiện kháng kháng sinh tại Bệnh viện Bạch Giang, tiếp cận nhà nông.

## 2) Mục tiêu nhiệm vụ

Mục tiêu nhiệm vụ chính là đóng góp các đầu vào quan trọng cho nghiên cứu, tập trung vào nội dung đánh giá các chỉ số quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế đóng góp vào nghiên cứu chung về cách tiếp cận M t S c kho và Kháng Kháng sinh tại Bệnh viện Bạch Giang; đưa ra các khuyến nghị về tình hình tiếp cận nhà nông. Báo cáo nghiên cứu sẽ lồng ghép các kết quả nghiên cứu đã có và kết quả thực địa Bệnh viện Bạch Giang, đồng thời ghi nhận và lồng ghép các ý kiến tiếp cận từ các bên liên quan tiếp cận nhà nông, gia đình và nhà nông.

## 3) Quy mô nhiệm vụ

Sau đây là các nhiệm vụ chính dự kiến của Nhà thực sự và các thành viên trong Nhiệm vụ thực sự này:

1. Dựa trên các tham vấn ban đầu, đóng góp các đầu vào chính cho quá trình chuẩn bị Báo cáo khởi kiện và Kế hoạch chỉ định chi tiết cho việc xây dựng Hệ thống, bao gồm việc thiết kế các nội dung chi tiết và phương pháp luận của Nghiên cứu xu hướng. Kế hoạch chỉ định cần có nội dung chi tiết cho phù hợp với các yêu cầu nghiên cứu thực địa và phi thực địa của Dự án SCOH2 và UNDP xem xét. Sau khi hoàn thiện, Kế hoạch sẽ được gửi cho Bệnh viện Bạch Giang trước khi thực hiện thực địa.
2. Chỉ định chỉ định và đóng góp các đầu vào chính cho việc thu thập và rà soát các thông tin và nghiên cứu liên quan đã có, bao gồm việc thực hiện các cuộc họp và làm việc với các tổ chức trong nước và quốc tế, theo dõi các dự án và chương trình có liên quan tại Hà Nội thu thập thông tin và tài liệu.
3. Xây dựng và thực hiện các công cụ khảo sát và phỏng vấn xu hướng, các câu hỏi để tra nhận thực địa đánh giá các chỉ số quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế và nội dung các công cụ dựa trên kết quả thực địa và ý kiến đóng góp từ Dự án SCOH2 và UNDP.
4. Tiến hành đánh giá các chỉ số quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế, dự kiến bao gồm các hoạt động sau: phỏng vấn theo mẫu và theo bối cảnh để xác định các cán bộ liên quan (ví dụ UBND, cán bộ thú y, vv); tiếp cận và cán bộ liên quan tại các bệnh viện và phòng khám và tiếp cận khu vực nhân (ví dụ các cơ sở cung cấp dịch vụ trong ngành y tế).
5. Phân tích và phân tích các số liệu định tính và định lượng đã thu thập trong quá trình rà soát các nghiên cứu số có và kết quả đánh giá các chỉ số quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế.

6. Ông góp ý kiến về việc trình bày dữ liệu kết quả nghiên cứu tới các bên liên quan. Hội thảo của dự án SCOH2 tổ chức, Hà Nội hoặc thành phố khác để tiến hành nghiên cứu.
7. Xem xét các ý kiến đóng góp của Dự án và các bên liên quan trực tiếp và tới hội thảo, và ông góp ý kiến chuẩn bị dữ liệu báo cáo chính thức về quản lý kháng sinh và tình trạng kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế; xuất các khuyến nghị liên quan. Ông góp ý kiến nhận xét về các phần khác trong báo cáo.
8. Xem xét các thông tin phản hồi Dự án và các bên liên quan, tham gia xây dựng báo cáo chính thức, bao gồm các nội dung và đánh giá về quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế; các khuyến nghị có liên quan và ông góp ý kiến nhận xét về các phần khác trong báo cáo.

#### **4) Thời gian, phạm vi nhiệm vụ và phạm vi địa điểm**

Thời gian thực hiện nhiệm vụ là 25 ngày làm việc trong khoảng thời gian từ tháng 7 – 9/2018.

Địa điểm thực hiện công việc tại Hà Nội và thị trấn Bắc Giang, mời chuyên viên Văn phòng SCOH2, BNN & PTNT, Văn phòng UNDP hoặc các địa điểm khác tại Hà Nội bố trí trực. Nhà thầu vận dụng kinh nghiệm ít nhất 8 ngày làm việc cho 2 chuyên công tác tại thị trấn Bắc Giang.

Nhà thầu vận dụng chi phí dự kiến bao gồm chi phí di chuyển giữa các địa điểm địa phương trong suốt tài chính.

#### **5) Sản phẩm cuối cùng**

Nhà thầu vận dụng chịu trách nhiệm giao nộp các sản phẩm sau bằng ngôn ngữ Tiếng Việt và Tiếng Anh.

- Phần đánh giá về quản lý kháng kháng sinh, hiện trạng kháng kháng sinh và nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế trong báo cáo khởi đầu, bao gồm nội dung chi tiết về phương pháp tiếp cận, phương pháp luận và kế hoạch thực hiện. Ông góp ý kiến nhận xét về các phần khác trong báo cáo khởi đầu.
- Nhận xét bằng văn bản về nội dung danh mục các địa điểm để xuất tiến hành nghiên cứu (huyện/xã) kèm theo lý do cụ thể
- Khảo sát và phỏng vấn sơ bộ bệnh nhân, danh mục kiểm tra và các công cụ khác thực hiện đánh giá về quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế.
- Ông góp ý kiến cho báo cáo nghiên cứu cuối cùng, bao gồm các bản dữ liệu và bản chính thức của phần báo cáo và đánh giá về quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống y tế, và các khuyến nghị liên quan. Có ý kiến nhận xét bằng văn bản về nội dung khác trong các bản dữ liệu và bản báo cáo chính thức.
- Bảng tính Excel bao gồm các số liệu và phân tích kết quả thực địa.

- Các tài liệu hỗ trợ liên quan bao gồm danh sách người tham gia hội thảo, thi đấu, bài trình bày v.v. các chi chép và ý kiến đóng góp ghi nhận từ các cuộc tham vấn và ý kiến đóng góp từ Đoàn, các Hội thảo tham vấn và các cuộc họp với các bên liên quan; nhật ký và dữ liệu thu thập trong quá trình thực hiện.
- Danh sách các tài liệu tham khảo trong sơ phác thảo các thông tin đã thu thập và phân tích trong quá trình rà soát tài liệu và thực hiện các chuyên đề.

#### 6) Kế hoạch thực hiện:

Nhà thực hiện sẽ tiến hành các nhiệm vụ sau và sẽ cung cấp các sản phẩm theo yêu cầu (bằng tiếng Anh và tiếng Việt) theo quy định. Dưới đây là các mốc thời gian giao nộp các kết quả/sản phẩm đầu ra chính.

Nhiệm vụ / Sản phẩm	Thời hạn
1. Đóng góp ý kiến về nội dung báo cáo khởi kiện và kế hoạch thực hiện chi tiết, bao gồm thiết kế và phương pháp luận thực hiện nghiên cứu đánh giá chi phí quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống.	06/07/2018
2. Thu thập và rà soát các tài liệu liên quan	15/7/2018
3. Thiết kế, thí nghiệm và hoàn thiện các công cụ nghiên cứu và khảo sát và bằng chứng đánh giá chi phí quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống.	20/7/2018
4. Thực hiện các hoạt động nghiên cứu thực địa	10/8/2018
5. Phân tích và phân tích các dữ liệu định tính và định lượng	17/08/2018
6. Bài trình bày (slides) về kết quả đánh giá ban đầu về chi phí quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống và các khuyến nghị liên quan lồng ghép vào bài trình bày chung về các kết quả nghiên cứu.	27/08/2018
7. Báo cáo đánh giá chi phí quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống và đưa ra ý kiến nhận xét về độ báo cáo của toàn bộ báo cáo nghiên cứu.	11/09/2018
8. Báo cáo chính thức đánh giá chi phí quản lý kháng sinh, hiện trạng Kháng kháng sinh và các nguy cơ tiềm ẩn trong hệ thống và đưa ra ý kiến nhận xét về độ báo cáo chính thức của toàn bộ báo cáo nghiên cứu.	25/09/2018

#### 7) Kiểm soát sản phẩm và giám sát tiến độ

- Nhà thực hiện phải lập kế hoạch và diễn giải nội dung của Ban quản lý SCOH2 (Ban Thư ký OHP), bao gồm báo cáo tiến độ cho Giám đốc Đoàn quản lý gia và báo cáo hàng ngày cho Trưởng Ban Thư ký.
- Nhà thực hiện sẽ nộp hồ sơ (tất cả trong vòng 24 giờ) về các yêu cầu kỹ thuật và các trao đổi khác từ phía Giám đốc Đoàn quản lý gia và Trưởng Ban Thư ký.
- Các sản phẩm Báo cáo sẽ được nộp cho Ban QLDA SCOH2 (Ban Thư ký OHP) xem xét và phê duyệt. Tất cả các sản phẩm báo cáo đều phải được Giám đốc Đoàn

quốc gia, Công viên tác Quê và Cán bộ Chương trình của UNDP ph trách dự án SCO2 kiểm tra kỹ thuật và thông qua.

### 8) Yêu cầu chuyên môn và kinh nghiệm làm việc

Nhà thầu tư vấn cần có kinh nghiệm sâu rộng trong việc thực hiện nghiên cứu trong các lĩnh vực liên quan tại Việt Nam.

Các yêu cầu về kinh nghiệm làm việc và chuyên môn của Nhà thầu tư vấn như sau:

- Bằng th cấp v lĩnh vực có liên quan. Có thể học qua các yêu cầu về học vấn có chứng minh kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực này.
- Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu có liên quan. Có kinh nghiệm về y tế công cộng và M t S c kh e là m t l i th .
- Kỹ năng phân tích tốt.
- Kỹ năng giao tiếp và viết tiếng Anh và tiếng Việt tốt.
- Có khả năng làm việc linh hoạt trong các môi trường văn hóa khác nhau và với nhiều bên liên quan khác nhau..

STT	Tiêu chí	Điểm
1	Bằng th cấp v lĩnh vực có liên quan. Có thể học qua các yêu cầu về học vấn có chứng minh kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực này.	150
2	Có ít nhất 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực nghiên cứu có liên quan. Có kinh nghiệm về y tế công cộng và M t S c kh e là m t l i th .	350
3	Kỹ năng phân tích tốt	200
4	Kỹ năng giao tiếp và viết tiếng Anh và tiếng Việt tốt	100
5	Có khả năng làm việc linh hoạt trong các môi trường văn hóa khác nhau và với nhiều bên liên quan khác nhau.	100
6	Có khả năng tốt trong việc xây dựng báo cáo cho Liên Hợp Quốc	100
		1,000

### 9) Kiểm tra chi tiết và điều kiện thanh toán

Các lần thanh toán sẽ dựa trên tiến độ giao nộp sản phẩm, tức là khi Tư vấn giao nộp các deliverable quy định trong KTC. Nhà thầu tư vấn sẽ thanh toán theo các điều kiện sau:

- Khoản thanh toán đầu tiên trị giá 10% giá trị hợp đồng sẽ thanh toán sau khi Tư vấn nộp và chấp nhận Báo cáo khởi công và danh sách các nhà nghiên cứu;
- Khoản Thanh toán lần 2 trị giá 20% giá trị hợp đồng sẽ thanh toán khi Tư vấn nộp và chấp nhận các công việc nghiên cứu;
- Khoản thanh toán lần ba trị giá 40% giá trị hợp đồng sẽ thanh toán khi Tư vấn nộp và chấp nhận các kết quả sơ bộ và draft báo cáo;
- Khoản thanh toán cuối cùng trị giá 30% sẽ thanh toán sau khi Tư vấn gửi và phê duyệt tất cả các sản phẩm theo hợp đồng.

### 10) Hỗ trợ thực hiện chính và các tài liệu tham khảo

Ban Th ký OHP sẽ cung cấp các hỗ trợ hành chính trong khi công việc cách là BQLDA SCO2. Các bên sao tài liệu và các báo cáo liên quan sẽ cung cấp cho Nhà thầu tư vấn

khi bắt đầu nhiệm vụ. Ban QLDA sẽ tổ chức họp với các bên liên quan chính tại Hà Nội, và sắp xếp lịch trình bày kết quả nghiên cứu. BQLDA sẽ hỗ trợ kỹ thuật cho Nhà thầu thực hiện nghiên cứu và các chuyên gia.

**11) Yêu cầu TCVN có mặt tại địa điểm chỉ định**

KHÔNG CẦN  THỰC HIỆN  KHÔNG LIÊN TỤC  TOÀN THỜI GIAN